

Fruit of the Holy Spirit
- Derek Prince

DI SẢN LỜI DẠY CỦA DEREK PRINCE

Các Bông Trái Của Đức Thánh Linh

Bạn thân mến!

Trong bức thư trước đây, tôi tập trung vào **các ân tứ** của Đức Thánh Linh. Còn trọng tâm của bức thư này sẽ là **các bông trái** của Đức Thánh Linh.

Có một sự khác biệt giữa ân tứ và bông trái. Điều này có thể được minh họa bằng cách so sánh giữa cây thông Nô-ên và cây táo.

Cây thông Nô-ên được treo trên đó rất nhiều quà tặng. Mỗi món quà được gắn vào thân cây bằng một động tác và việc nhận lãnh món quà đó cũng bằng một động tác riêng lẽ khác. Không phải tốn thời gian hoặc nỗ lực nào được đòi hỏi về phía người được nhận quà.

Mặt khác, để trồng một cây táo đòi hỏi phải dành thời gian chăm sóc và phải chuyên cần. Để cây ra trái (quả), nó phải trải qua các giai đoạn và phải mất vài năm.

Thứ nhất, hạt giống phải được gieo xuống đất. Từ đó rễ đâm xuống đất và chồi mọc lên. Trong thời gian vài năm chồi sẽ mọc lên thành cây. Quá trình diễn tiến tiếp theo là hoa xuất hiện trên cây. Sau đó là đến mùa thu hoạch và trái cây bắt đầu phát triển.

Nhưng nếu cây trở nên lớn mạnh, những bông hoa hoặc những trái cây non sẽ được gom lại trong những năm đầu tiên để hệ thống rễ của cây sẽ phát triển để hỗ trợ cho cây mạnh thêm. Phải mất vài năm trước khi quả táo được hái xuống để ăn. (Theo Luật của Môi-se đòi hỏi ít nhất là bốn năm) (Lê-vi-ký 19:23–25)

Ở các giai đoạn phát triển khác nhau, cây táo rất mỏng manh. Gió mạnh có thể làm tróc gốc cây non, hoặc ở giai đoạn sau mùa đông băng giá có thể làm hư hại hoa quả.

Trong quá trình này, hạt giống và trái cây không liên quan đến nhau. Trái cây phải phát triển từ hạt giống, nhưng trái lại, nó kết quả để cho ra hạt giống khác. Ngay từ sáng thế, Đức Chúa Trời phán rằng “Đất sanh cây cỏ: Cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại.” (Sáng-thế-ký 1:12)

Điều này thiết lập một nguyên tắc thuộc linh quan trọng: các Cơ-độc nhân không sản sinh ra bông trái của Thánh Linh trong đời sống của họ thì họ sẽ không thể gieo hạt giống vào đời sống của người khác được.

Tân Ước nói rất nhiều về những **ân tứ thuộc linh**. Có 9 ân tứ được liệt kê trong I Cô-rinh-tô 12:8-10. Nhưng Tân Ước lại nói về **bông trái thuộc linh** ở dạng số ít. Có 9 dạng thức của bông trái thuộc linh được liệt kê trong Ga-la-ti 5:22-23: lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục (kiên nhẫn), nhân từ (tử tế), hiền lành (tốt lành), trung tín, mềm mại, tiết độ (tự chủ).

Tình yêu thương – dạng thức bông trái cơ bản nhất - được liệt kê đầu tiên. Những bông trái khác theo sau có thể được hiểu là những cách khác nhau mà bông trái của tình yêu thương biểu lộ chính nó.

Sự vui mừng là vui sướng trong tình yêu thương
Bình an là được yên nghỉ trong tình yêu thương
Nhịn nhục là chịu đựng nhẫn nhục trong tình yêu thương
Nhân từ là phục vụ người khác trong tình yêu thương
Hiền lành là tìm kiếm điều tốt nhất cho người khác trong tình yêu thương
Trung tín là giữ lời hứa trong tình yêu thương
Mềm mại là làm dịu nỗi đau của người khác trong tình yêu thương
Tiết độ là tự chủ (kiểm soát) trong tình yêu thương

Chúng ta cũng có thể mô tả bông trái của Đức Thánh Linh theo những cách khác nhau, trong đó đặc tính của Chúa Giê-xu được biểu lộ qua những ai được Ngài ngự bên trong. Khi tất cả các loại bông trái được phát triển đầy đủ, thì cũng giống chính Chúa Giê-xu bởi Đức Thánh Linh hiện thân trong các môn đồ của Ngài vậy.

Bảy giai đoạn phát triển thuộc linh

Trong II Phi-e-rơ 1:5-7, vị sứ đồ liệt kê bảy giai đoạn phát triển liên tục về phẩm chất đầy trọn của một Cơ đốc nhân:

Chính vì lý do đó mà anh em phải cố gắng hết sức để thêm cho đức tin mình lòng nhân đức, thêm cho nhân đức sự tri thức, thêm cho tri thức tính tiết chế, thêm cho tiết chế tính kiên nhẫn, thêm cho kiên nhẫn lòng tin kính, thêm cho lòng tin kính tình huynh đệ, thêm cho tình huynh đệ tình yêu thương.

Phi-e-rơ bắt đầu bằng cách cảnh báo chúng ta rằng để thực hiện quá trình này thành công cần đòi hỏi sự siêng năng (sự chuyên cần). Phao-lô diễn tả điều tương tự theo một cách khác khi ông nói: “*Người nông dân làm lụng khó nhọc thì phải được ưu tiên hưởng hoa lợi.*” (II Ti-mô-thê 2:6) Không thể thành công thực sự trong việc phát triển phẩm chất của Cơ-đốc nhân mà không có sự chuyên cần, hoặc làm việc chăm chỉ.

Quá trình Phi-e-rơ mô tả có thể được so sánh với việc hạt táo phát triển thành quả táo chín. Hạt giống là Lời của Đức Chúa Trời được cấy trong lòng. Điều này tạo ra đức tin, đức tin là điểm khởi đầu không thể thiếu. Rồi từ đức tin, sẽ sản sinh ra bảy giai đoạn phát triển tiếp theo.

Giai Đoạn Thứ Nhất được dịch là: “lòng nhân đức” (II Phi-e-rơ 1:5), hay “đức hạnh tuyệt vời”. (II Phi-e-rơ 1:5 NAS) Trong nguyên văn tiếng Hy Lạp cổ, từ này được áp dụng cho sự xuất sắc trong bất kỳ lĩnh vực nào trong cuộc sống – dù là đức nôi đất, hoặc lái thuyền, hoặc thổi sáo. Theo phần Kinh Thánh trong Tân Ước này, tôi tin rằng, ý nghĩa của nó không bị giới hạn chỉ trong nhân cách đạo đức mà thôi. Nó còn bao gồm mọi lĩnh vực trong cuộc sống nữa.

Một giáo viên khi đến với Đấng Christ phải nên là một giáo viên **xuất sắc**. Một y tá khi đến với Đấng Christ phải nên là một y tá **xuất sắc**. Một doanh nhân Cơ-đốc phải nên xuất sắc trong lĩnh vực kinh doanh của mình. Không có chỗ cho sự lơ đãng hoặc lười biếng trong bất kỳ lãnh vực nào của đời sống Cơ-đốc nhân. Rất hiếm khi Đức Chúa Trời kêu gọi một người từ chỗ thất bại trong công việc thế tục (việc làm ăn) để thành công trong sự kêu gọi thuộc linh. *Ai trung tín trong việc rất nhỏ, cũng trung tín trong việc lớn; ai bất nghĩa trong việc rất nhỏ, (việc đời) cũng bất nghĩa trong việc lớn. (việc thuộc linh).* (Lu-ca 16:10)

Giai Đoạn Thứ Hai của sự phát triển thuộc linh đó là **tri thức**. Tất nhiên là có nhiều loại tri thức khác nhau. Tri thức được ca ngợi trong Kinh Thánh chủ yếu là thực tế, không chỉ đơn thuần là lý thuyết. Đó là tri thức **thực dụng**. Đến với Đấng Christ từ bối cảnh của triết học suy đoán, điều này làm tôi ấn tượng nhất về Kinh Thánh. Nó thực sự là rất thực tế!

Chẳng hạn như Kinh Thánh là sự dạy dỗ của chính Chúa Giê-xu. Nó không thuộc phạm trù của cái mà chúng ta gọi là “thần học”. Ngài không bao giờ đưa ra những lý thuyết phức tạp, trừu tượng. Sự dạy dỗ của Ngài dựa trên các hoạt động thực tiễn quen thuộc như là: gieo giống, đánh cá, chăm sóc gia súc.

Hình thức thiết yếu nhất của tri thức trong đời sống Cơ-đốc là hiểu biết về ý muốn của Đức Chúa Trời như đã được bày tỏ trong Kinh Thánh. Điều này cũng là thực tế. Nó đòi hỏi một nghiên cứu thường xuyên có hệ thống của toàn bộ Kinh thánh. *“Cả Kinh Thánh đều được Đức Chúa Trời cảm thúc Ctd: linh cảm, hà hơi, có ích cho sự dạy dỗ, khiển trách, sửa trị và huấn luyện trong sự công chính, để người của Đức Chúa Trời được toàn vẹn và sẵn sàng cho mọi việc lành.”* (II Ti-mô-thê 3:16,17)

Tôi đã bị sốc khi khám phá ra có rất nhiều người tuyên bố cách nghiêm túc rằng mình là Cơ-đốc nhân nhưng chưa bao giờ đọc hết toàn bộ Kinh Thánh. Những người như vậy đã tự đặt ra những giới hạn cho sự phát triển thuộc linh của chính họ.

Sau sự tri thức là **tiết độ** - còn được gọi là tự kỷ luật – tự chủ (II Ti-mô-thê 1:7 NIV) Đây là giai đoạn mà một Cơ-đốc nhân phải chứng minh rằng mình là một **môn đồ** chân chính - nghĩa là một người **có tinh thần kỷ luật** - chứ không chỉ là một thành viên của hội thánh.

Loại kỷ luật này phải được áp dụng trong mọi lĩnh vực quan trọng của nhân cách của chúng ta - cảm xúc, thái độ, sự ham muốn của chúng ta, những suy nghĩ trong cuộc sống của chúng ta. Phải để sự kỷ luật đó chi phối không chỉ các hành động của chúng ta, mà còn quan trọng hơn là phản ứng của chúng ta.

Mãi cho đến khi chúng ta phát triển loại kỷ luật này, chúng ta không thể tiến lên giai đoạn tiếp theo - sự kiên nhẫn - nghĩa là có khả năng vượt qua các thử nghiệm và thử thách khác nhau mà chắc chắn nó sẽ phơi bày bất kỳ lĩnh vực yếu kém nào và những lĩnh vực vô kỷ luật nào của cá nhân chúng ta.

Điều đó cho thấy một lý do chính yếu mà một số Cơ-đốc nhân không bao giờ tiến bộ vượt ra khỏi một giai đoạn nhất định của sự phát triển thuộc linh. Họ không bao giờ hoàn thành hai yêu cầu này: sự tiết độ và sự kiên nhẫn. Cũng như minh họa từ cây táo, bông trái của chúng bị thổi bay đi bởi những cơn gió nghịch cảnh hoặc trái non của chúng bị hư hại bởi mùa đông lạnh giá.

Ba giai đoạn cuối cùng

Trong ba giai đoạn phát triển còn lại, vẻ đẹp trong nhân cách của một Cơ-đốc nhân thực sự được bộc lộ. **Lòng tin kính** là dấu hiệu của một người có đời sống tập chú vào Đức Chúa Trời - người đó trở nên như một chiếc bình chứa đựng sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Bất cứ nơi nào người đó đi, bầu khí quyển vốn đang ngột ngạt, bỗng nhiên được tràn ngập mùi thơm. Dù có thể không có bất cứ sự giảng dạy hay các hoạt động tôn giáo nào nhưng người ta lại có những nhận thức lạ lùng về những vấn đề đời đời.

Nhà truyền giáo người Anh, Smith Wigglesworth, kể lại một sự việc minh họa tầm ảnh hưởng của sự hiện diện của một người tin kính trong một bầu không khí phi tôn giáo. Sau vài phút cầu nguyện riêng, Smith ngồi lên chiếc ghế của mình trong toa xe lửa. Chưa thốt ra một lời nào, nhưng người đàn ông ở ghế đối diện - một người lạ mặt hoàn toàn - đã thốt lên rằng: “Sự hiện diện của ông đã khiến cho tôi bị cáo trách về tội lỗi của mình.” Khi đó, Smith có thể giới thiệu cho ông ta về Đấng Christ.

Hai giai đoạn phát triển cuối cùng mô tả hai loại tình yêu khác nhau. Đầu tiên là **tình huynh đệ** - mô tả cách mà các Cơ-đốc nhân trong Chúa Giê-xu Christ liên hệ với nhau qua sự thông công giữa các Cơ-đốc nhân với nhau - nghĩa là giữa các anh chị em trong Chúa.

Khi tôi lần đầu tiên xem xét danh sách bảy giai đoạn phát triển thuộc linh này, tôi đã ngạc nhiên về: “tình huynh đệ” - loại tình yêu mà các Cơ-đốc nhân phải dành cho nhau - nên là giai đoạn cuối cùng. Nhưng sau đó tôi nhận ra rằng Kinh thánh là rất thực tế. Nó không vẽ một bức tranh tình cảm, một bức tranh tôn giáo theo cách mà chúng ta nghĩ - các Cơ-đốc nhân nên liên hệ với nhau. Hãy để tôi nói vài điều có thể gây sốc cho các bạn, nhưng dựa trên hơn năm mươi năm kết hợp chặt chẽ với các Cơ-đốc nhân từ nhiều hệ phái và bối cảnh khác nhau: **Thật không dễ dàng để các Cơ-đốc nhân yêu thương lẫn nhau.**

Điều này được nhấn mạnh trong hai ngàn năm lịch sử Hội Thánh. Gần như không có thế kỷ nào trôi qua mà không có những cuộc cãi vã cay đắng hay thậm chí là thù hận - giữa các nhóm Cơ-đốc nhân ganh đua với nhau, nhưng tất cả những nhóm người này lại thường tuyên bố mình là “Hội Thánh thật.”

Thực tế là một người dù đã ăn năn tội lỗi của mình và công bố sự cứu rỗi trong Đấng Christ không có nghĩa là toàn bộ tính cách của người đó đã được biến đổi ngay lập tức. Chắc chắn một quá trình thay đổi cực kỳ quan trọng đã được thiết lập và sẵn sàng chuyển động, nhưng có thể mất nhiều năm để thay đổi điều đó trong mọi lĩnh vực trong nhân cách của một người.

Khi Đa-vít cần những viên đá bóng láng để vừa với cái trành của mình để giết Gô-li-át, ông đi xuống thung lũng - nơi khiêm nhường thấp hèn. Trong suối ông tìm thấy loại đá mà ông cần. (I Sa-mu-ên 17:40) Điều gì làm chúng (các hòn đá) bóng láng? Hai áp lực: Thứ nhất, nước chảy qua chúng; thứ hai, liên tục cọ xát với nhau.

Đó là một bức tranh về cách hình thành nhân cách của các Cơ-đốc nhân. Thứ nhất, có sự liên tục “dùng nước và Lời để thanh tẩy” (Ê-phê-sô 5:26). Thứ hai, khi những viên đá cọ xát nhau trong các mối quan hệ cá nhân, những mép gò gề dần dần bị mòn, cho đến khi chúng trở nên mịn màng, bóng láng.

Trong ngoặc đơn, xin cho phép tôi thêm rằng khi Chúa Giê-xu cần những “hòn đá sống” cho cái trành của Ngài, Ngài cũng đi đến thung lũng, nơi của sự khiêm nhường. Ở đó Ngài chọn những viên đá đã được làm cho “trơn láng, mịn màng” bởi sự tác động của Lời Chúa và bởi những áp lực của sự thông công thường xuyên với các tín hữu khác.

Dấu hiệu trưởng thành thuộc linh là yêu thương cách chân thành với những Cơ-đốc nhân bên cạnh chúng ta, không chỉ vì những gì đang ở trong chính họ, mà còn vì họ thuộc về Chúa Giê-xu, là Đấng đã đổ huyết của Ngài cho mỗi người chúng ta.

Giai đoạn cuối cùng để phát triển thuộc linh là - **tình yêu agape** – tượng trưng cho lúc trái cây chín, bông trái trọt vện của phẩm chất của Cơ-đốc nhân. Đây không còn là cách chúng ta liên hệ chỉ với các tín hữu bên cạnh chúng ta. Đó là tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho những kẻ vô ơn và bất chính. Đó là loại tình yêu khiến cho chúng ta “chúc phước cho những ai rửa sả [chúng ta], làm điều lành cho những ai ghét chúng ta, và cầu nguyện cho những ai lạm dụng và bức hại chúng ta.” (Ma-thi-ơ 5:44)

Đó là loại tình yêu mà Đấng Christ đã minh chứng trên thập tự giá khi Ngài cầu nguyện cho những người đóng đinh Ngài: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì” (Lu-ca 23:34)

Đó cũng là loại tình yêu đã khiến Sau-lơ kẻ bắt bớ Hội Thánh thành Phao-lô, đầy tớ của Đấng Christ, người đã trở thành “mọi cách cho mọi người, để có thể cứu được vài người.” (I Cô-rinh-tô 9:22)

Về phần tôi, khi tôi suy ngẫm bức tranh của Kinh Thánh về sự phát triển bông trái đầy đủ của Đức Thánh Linh, tôi trở nên khiêm nhường và được hưng phấn. Khiêm nhường, bởi vì tôi vẫn còn phải tiến bộ nhiều lắm. Hưng phấn, bởi vì tôi đã bắt gặp một phần nhỏ của một điều đẹp hơn bất cứ điều gì mà thế giới này đem đến.

Tôi lặp lại những lời của Phao-lô: *“Thưa anh em, tôi không nghĩ rằng mình đã đoạt được rồi, nhưng tôi cứ làm một điều, quên đi những gì ở đằng sau, vươn tới những gì ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà theo đuổi, để đoạt giải về sự kêu gọi trên cao của Đức Chúa Trời trong Đấng Cơ Đốc Giê-xu.”* (Phi-líp 3:13-14)

Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này bởi: Chức vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.

Email: admin@dpm.co.nz. Trang web: derekprince.co.nz

Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng truy cập: www.dpmvietnam.org hoặc quét mã QR

